

Phẩm 4: HẠNH CỦA ĐỊA RỐT RÁO

Bồ-tát Ma-ha-tát trụ ở địa giải cho đến địa Bồ-tát gồm có bốn hạnh: Một là hạnh Ba-la-mật. Hai là hạnh Bồ-đề. Ba là hạnh thần thông. Bốn là hạnh thành thực chúng sinh.

Hạnh Ba-la-mật tức là sáu pháp Ba-la-mật như trước đã nói, cùng thêm Phương tiện Ba-la-mật, Nguyện Ba-la-mật, Lực Ba-la-mật và Trí Ba-la-mật. Mười thứ Ba-la-mật như vậy gọi là hạnh Ba-la-mật. Phương tiện thiện có mười hai thứ, như trước đã nói. Đây gọi là Phương tiện Ba-la-mật. Mười lực trang nghiêm thanh tịnh gọi là Lực Ba-la-mật. Biết tất cả pháp, xứ và phi xứ, gọi là Trí Ba-la-mật. Biết đế thế gian cũng gọi là Trí Ba-la-mật. Biết đế đệ nhất nghĩa gọi là Bát nhã Ba-la-mật. Lại nữa, trí vô lượng gọi là Phương tiện Ba-la-mật. Trí cầu thắng gọi là Nguyện Ba-la-mật. Không bị chướng ngại do bốn ma gọi là Lực Ba-la-mật. Có thể nhận biết tánh chân thật của các pháp nên gọi là Trí Ba-la-mật.

Bốn niệm xứ cho đến tám chánh đạo, bốn cầu, bốn chân trí như trước đã nói. Đây gọi là thần thông của hạnh Bồ-đề, như trong phẩm Bất khả tư nghì đã nêu. Sáu pháp thần thông như trước đã thuyết giảng. Đây gọi là hạnh thần thông.

Hai thứ vô lượng là vô lượng điều phục và vô lượng phương tiện như trước đã nói. Đây gọi là hạnh thành thực.

Bồ-tát Ma-ha-tát có bốn hạnh như vậy nên thâm giữ tất cả các hạnh. Bồ-tát Ma-ha-tát trong vô lượng a-tăng-kỳ kiếp, đầy đủ rốt ráo các pháp thiện thanh tịnh, hơn hẳn các hàng Thanh văn, Duyên giác, thâm giữ trọn vẹn đạo quả Bồ-đề, do rốt ráo nên có thể chứng đắc đạo quả Bồ-đề vô thượng, nên gọi là mười Ba-la-mật.

Nếu nói về thứ lớp tức có ba việc: Một là đối trị. Hai là sinh. Ba là đắc quả. Đối lại với pháp thiện có sáu việc: Một là xan tham. Hai là nghiệp ác. Ba là tâm sân. Bốn là biếng nhác. Năm là tán loạn. Sáu là ngu si. Do nhân duyên của sáu pháp này nên không thể chứng đắc đạo quả Bồ-đề vô thượng. Vì muốn phá trừ sáu pháp ấy nên thuyết giảng sáu pháp Ba-la-mật, từ Bồ thí Ba-la-mật cho đến Trí tuệ Ba-la-mật. Sáu Ba-la-mật trước tức gồm sáu Ba-la-mật sau. Đây gọi là đối trị.

Sinh tức là Bồ-tát Ma-ha-tát xả bỏ tất cả vật ở thế gian, xuất gia tu đạo. Đây là Bồ thí Ba-la-mật. Đã xuất gia rồi thì thọ giới Bồ-tát. Đây gọi là Trì giới Ba-la-mật. Do hộ giới nên dù bị đánh mắng cũng cam chịu, không báo thù. Đây là Nhẫn nhục Ba-la-mật. Giới đã thanh tịnh thì siêng tu pháp thiện. Đây là Tinh tấn Ba-la-mật. Do tinh tấn nên điều

phục được năm căn. Đây là Thiền Ba-la-mật. Năm căn đã điều phục, nên biết rõ pháp giới chân thật. Đây là Trí tuệ Ba-la-mật. Trên đây tức là sinh.

Quả báo tức là hiện tại Bồ-tát tu các pháp thiện như bố thí v.v..., nếu xả thân mình, bên ngoài được nhiều tài vật, bên trong đầy đủ năm thứ. Năm thứ đầy đủ nghĩa là sinh vào cõi trời người có thọ mạng, sắc đẹp, sức mạnh, an lạc và biện tài. Đây là quả báo của bố thí. Do nhân duyên bố thí mà tu tập pháp thiện, tâm không ganh ghét, nhẫn nhục đối với các thứ tội lỗi. Đây là đầy đủ quả báo thứ hai. Do nhân duyên bố thí nên làm việc thế gian và xuất thế gian, tâm không nhầm chán hối hận. Đây là quả báo thứ ba. Do nhân duyên bố thí nên tâm được nhu hòa không có tán loạn. Đây là quả báo thứ tư. Do nhân duyên bố thí nên hiểu rõ đây là ruộng phước, đây chẳng phải là ruộng phước, biết đây đáng bố thí, đây không đáng bố thí, khéo biết phương tiện cầu tài vật, giữ tài vật. Đây là quả báo thứ năm. Bốn Ba-la-mật sau thấu giữ sáu Ba-la-mật trước có ba giới: Một là giới tùy giới. Hai là giới tùy tâm. Ba là giới tùy trí. Bồ-tát trì giới Ba-la-mật gọi là giới tùy giới. Thiền Ba-la-mật gọi là giới tùy tâm. Trí tuệ Ba-la-mật gọi là giới tùy trí. Xa lìa ba thứ giới này thì không có giới Bồ-tát. Bồ-tát có ba giới này thấu giữ tất cả giới. Lại có bốn việc tạo lợi ích cho chúng sinh: Một là ở nơi Bồ-đề tu tập pháp thiện. Hai là dùng trí chân thật biết nghĩa các pháp. Ba là tăng trưởng pháp thiện. Bốn là thành tựu căn tánh của chúng sinh. Bốn việc như vậy, Bồ-tát có thể làm lợi ích cho chúng sinh. Nếu nói xa lìa bốn việc ấy mà có thể tạo lợi ích cho chúng sinh, thật không có điều ấy.
